

Bản án số:44/2018/HS-ST
Ngày 25-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Văn Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1.Ông Lê Văn Công
2.Ông Thái Đình Mai.

Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thị Thùy Trang–Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 39/2018/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu L (L Le), sinh năm: 1983 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 2, ấp 2, xã A, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Dân Tộc: Kinh; trình độ văn hóa: 11/12; con ông Nguyễn Hữu P (Đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1956. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: có 01 tiền án. Ngày 22/3/2011 bị cáo bị TAND thị xã Bà Rịa tuyên phạt 07 năm 06 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 30/8/2017

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/6/2018 chuyển tạm giam từ ngày 16/6/2018.

Bị cáo được dẫn giải trước phiên tòa.

- *Người chứng kiến:* Đặng Phương K, sinh năm 1977 (Vắng mặt)

Trú tại: phường 12, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được xác định như sau:

Ngày 13/8/2018, tại tổ 8, khu phố 3, phường Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa, lực lượng Công an kiểm tra hành chính và bắt quả tang Nguyễn Hữu L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 02 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt; 01 giấy căn cước công dân tên Nguyễn Hữu L; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 72C1-185.60 tên Nguyễn Hữu L; 01 điện thoại di động Nokia màu đen, 01 điện thoại

di động Oppo màu đen; 01 điện thoại di động Iphone màu đỏ và số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu, năm trăm ngàn đồng).

Theo biên bản phạm tội quả tang ngày 13/6/2018 và tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa, Nguyễn Hữu L khai nhận như sau: Ngày 30/8/2017 Nguyễn Hữu L chấp hành xong bản án số 13/2011/HSST ngày 22/3/2011 của TAND thị xã Bà Rịa tuyên phạt L 07 năm 06 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sau khi chấp hành án xong, L tiếp tục sử dụng ma túy. Buổi sáng ngày 11/6/2018, L đi đến khu vực huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai gọi điện thoại cho đối tượng tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua 1.500.000 đồng (Một triệu, năm trăm ngàn đồng) ma túy đá. T đồng ý bán ma túy cho L và hẹn đến quán cà phê ở khu vực phà Cát Lái, thành phố Hồ Chí Minh để giao hàng. Khoảng 8 giờ cùng ngày, L đến điểm hẹn gặp T nhận 02 gói ma túy dạng đá và trả cho T 1.500.000 đồng. Sau đó, L đem số ma túy này về thành phố Bà Rịa, và luôn mang theo bên người để sử dụng dần. Đến khoảng 11 giờ 40 phút ngày 13/6/2018, L đón xe taxi đi từ phường Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa về nhà ở xã A, thành phố Bà Rịa. Khi xe taxi chở L đi đến khu vực thuộc tổ 8, khu phố 3, phường Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa thì bị lực lượng Công an kiểm tra hành chính, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật trên.

Tại bản Kết luận giám định số: 166/GĐMT-PC54 (Đ4) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu- trong suốt chứa trong 02 (hai) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an phường Phước Nguyên- CATP Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Nguyễn Xuân Hoàng, Nguyễn Trọng Nhân, Hồ Minh Tâm, Đặng Phương K, Đinh Văn Giáp, Nguyễn Hữu L, gửi đến giám định có khối lượng 8,1031 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa đang tạm giữ số vật chứng, tài sản liên quan đến vụ án theo đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa gồm:

- 01 phong bì niêm phong vụ 166 ngày 15/6/2018 do Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu niêm phong và đóng dấu.
- 01 giấy căn cước công dân số 07708300111 mang tên Nguyễn Hữu L;
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 023509, 72C1-185.60 mang tên Nguyễn Hữu L;
- 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen, Imel: 728610/2
- 01 điện thoại di động Oppo màu đen máy bị bể và hư hỏng
- 01 điện thoại di động Iphone 5 màu đỏ
- Số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu, năm trăm ngàn đồng).

Tại bản Cáo trạng số: 41/CT-VKSBR ngày 27/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố bị cáo Nguyễn Hữu L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai của mình tại cơ quan điều tra và khai nhận toàn bộ hành vi trái pháp luật của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và phát biểu luận tội, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả do bị cáo gây ra, cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo. Đề nghị, Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng Điều 38, điểm g, o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo L từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù ; về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên xử:

- Trả cho bị cáo Nguyễn Hữu L 01 giấy căn cước công dân số 07708300111 mang tên Nguyễn Hữu L; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 023509, 72C1-185.60 mang tên Nguyễn Hữu L; 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen, Imel: 728610/2; 01 điện thoại di động Oppo màu đen máy bị bể và hư hỏng; 01 điện thoại di động Iphone 5 màu đỏ; số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu, năm trăm ngàn đồng)

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vụ số 166 ngày 15/6/2018, do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu niêm phong và đóng dấu đựng số ma túy còn lại sau giám định

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình, xã hội và làm lại cuộc đời.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu L khai không có sự mâu thuẫn. Bị cáo thừa nhận hành vi lén lút tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Căn cứ vào lời khai bị cáo tại phiên tòa cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 13/6/2018, tại khu vực thuộc tổ 8, khu phố 3, phường Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa, Nguyễn Hữu L bị bắt quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận

thức được tác hại to lớn của ma túy, biết rõ Nhà nước nghiêm cấm tất cả các hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, nhưng vì phục vụ cho nhu cầu sử dụng của bản thân mà bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi tội phạm. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hữu L đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Bị cáo là người nghiện ma túy nên hiểu rõ hơn ai hết tác hại to lớn của ma túy đối với sức khỏe con người, với gia đình và xã hội. Lẽ ra bị cáo phải tự mình cai nghiện và cùng cộng đồng ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn này khỏi đời sống xã hội, nhưng bị cáo không những không làm như vậy mà còn tiếp tay cho ma túy ngày càng lan rộng trong cộng đồng, gieo rắc hiểm họa khôn lường cho cộng đồng, đặc biệt là đối với tầng lớp thanh thiếu niên, gián tiếp làm lây truyền căn bệnh nguy hiểm HIV/AIDS cũng như làm phát sinh thêm các loại tội phạm khác ở địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Lấn phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nhưng do tình tiết này đã là yếu tố định khung nên không xem là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo nữa.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mẹ bị cáo bà Nguyễn Thị N là người có công với Cách Mạng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm và không có nguồn thu nhập nào khác nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Đối với đối tượng tên T đã bán chất ma túy cho L do không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong vụ số 166 ngày 15/6/2018, do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu niêm phong và đóng dấu đựng số ma túy còn lại sau giám định là đối tượng bị Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 giấy căn cước công dân số 07708300111 mang tên Nguyễn Hữu L; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 023509, 72C1-185.60 mang tên Nguyễn Hữu L; 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen, Imel: 728610/2; 01 điện thoại di động Oppo màu đen máy bị bể và hư hỏng; 01 điện thoại di động Iphone 5 màu đỏ; số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu, năm trăm ngàn đồng) là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên tuyên trả;

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu L (L Le) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm g,o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên xử:

- Trả cho bị cáo Nguyễn Hữu L 01 giấy căn cước công dân số 07708300111 mang tên Nguyễn Hữu L; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 023509, 72C1-185.60 mang tên Nguyễn Hữu L; 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen, Imel: 728610/2; 01 điện thoại di động Oppo màu đen máy bị bể và hư hỏng; 01 điện thoại di động Iphone 5 màu đỏ; số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu, năm trăm ngàn đồng)

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vụ số 166 ngày 15/6/2018, do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu niêm phong và đóng dấu đựng số ma túy còn lại sau giám định

(Số tiền và vật chứng trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 51/BB.THA ngày 28/8/2018 và biên lai thu tiền số 0001256 ngày 28/8/2018).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu L phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 27 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an thành phố Bà Rịa;
- CCTHA dân sự thành phố Bà Rịa;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã Ký)

Văn Thị Hiền